

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 19 / 9 / 2017

Đ

Batch No.:
Exp. Date: dd/mm/yy

Visa No.:
Australia
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164.
Contract Manufacturing & Packaging Services Pty Ltd.



Keep out of the reach of children.
Store in a cool and dry place.
not exceeding 30°C. Protect from light.
(Children) as directed by a healthcare practitioner.

Dosage: (Adult) 1 to 2 tablets a day or as directed by a healthcare practitioner.
Equiv. Ginkgo biloba dry.....3 g.
standardised (50:1) in 50% E.W.....60 mg
Ginkgo biloba (leaf) extract dry concentrate

COMPOSITION:
15 tablets
AUST L: 191132

Ginkgo Biloba 3g

Ginkgo
3000



Ginkgo
3000



AUST L: 191132



Ginkgo Biloba 3g
Ginkgo
3000

Visa No.:
Batch No.:
Mfg. Date: dd/mm/yy
Exp. Date: dd/mm/yy

6 Blisters X 15 Tablets

Ginkgo
3000

COMPOSITION:
Each film coated tablet contains:
Ginkgo Biloba (leaf) extract dry concentrate
standardised (50:1) in 50% E.W..... 60 mg
Equiv. Ginkgo biloba dry.....3 g.

Dosage: (Adult) 1 to 2 tablets
a day or as directed (Children)
as directed.

KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN.
Store in a cool and dry place, not exceeding 30°C.
Protect from light.

**CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING
INSTRUCTIONS BEFORE USE**

**INDICATIONS / DOSAGE & ADMINISTRATION /
SIDE EFFECTS / CONTRA-INDICATIONS:**
Refer to the package insert for details.

Specification: Manufacturer's

Barcode

Ginkgo 3000 is a natural Ginkgo Biloba leaf dry extract
concentrate, offering correct dose in each tablet. It
improves peripheral circulation and promotes well being.
However if symptoms persist seek medical advice.

Viên nén bao phim GINKGO 3000 SĐK:

Cao khô chiết xuất từ lá Ginkgo Biloba..... 60mg
Tương đương biloba khô..... 3000mg
Quy cách đóng gói: Hộp 90 viên (6 vỉ x 15 viên).

Đường dùng: Đường uống
Bảo quản nơi khô mát, không quá 30°C. Tránh ánh sáng.
Số lô SX, NSX, HD: Xem "Batch No.", "Mfg. date",
"Exp. date" trên bao bì.
Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng
trước khi dùng.

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các
thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng thuốc.

Sản xuất bởi:
**Contract Manufacturing & Packaging
Services Pty Ltd.**
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Úc
Nhập khẩu bởi:

Manufactured by:



**Contract Manufacturing & Packaging
Services Pty Ltd.**
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Australia.

Ginkgo
3000

CTN080V1

112/121V

0000
Ginkgo



07

60 Tablets

Ginkgo
3000
Ginkgo Biloba 3g

Film coated tablet



AUST L: 191132

Viên nén bao phim GINKGO 3000 SDK:
(Cao khô chiết xuất từ lá Ginkgo Biloba... 60mg
Tương đương biloba khô.....3000mg
Quy cách đóng gói: Chai chứa 60 viên
Đường dùng: Đường uống
Bảo quản nơi khô mát, không quá 30°C.
Tránh ánh sáng.
Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, liều dùng và các thông tin khác xem trong hướng dẫn sử dụng thuốc.
Số lô SX, NSX, HD: Xem "Batch No.", "Mfg. date", "Exp. date" trên bao bì.
Sản xuất bởi:
Contract Manufacturing & Packaging Services Pty Ltd.
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Úc
Nhập khẩu bởi:

Visa No. :
Batch No. :
Mfg. Date : dd/mm/yy
Exp. Date : dd/mm/yy

60 Tablets

Ginkgo
3000
Ginkgo Biloba 3g

Film coated tablet



AUST L: 191132

COMPOSITION:

Each film coated tablet contains:
Ginkgo Biloba (leaf) extract dry concentrate standardised (50:1) in 50% E.W..... 60 mg
Equiv. Ginkgo biloba dry.....3 g.

Dosage: (Adult) 1 to 2 tablets a day or as directed (Children) as directed.

KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN.

Store in a cool and dry place, not exceeding 30°C. Protect from light.

CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTIONS BEFORE USE

INDICATIONS / DOSAGE & ADMINISTRATION / SIDE EFFECTS / CONTRA-INDICATIONS:
Refer to the package insert for details.

Specification: Manufacturer's

Ginkgo 3000 is a natural Ginkgo Biloba leaf dry extract concentrate, offering correct dose in each tablet. It improves peripheral circulation and promotes well being. However if symptoms persist seek medical advice.

Barcode

Manufactured by:
Contract Manufacturing & Packaging Services Pty Ltd.
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Australia.

60 Tablets

COMPOSITION:

Each film coated tablet contains:
Ginkgo Biloba (leaf) extract dry concentrate standardised (50:1) in 50% E.W..... 60 mg
Equiv. Ginkgo biloba dry.....3 g.

Dosage: (Adult) 1 to 2 tablets a day or as directed (Children) as directed.

Store in a cool and dry place, not exceeding 30°C. Protect from light.



Ginkgo
3000
Ginkgo Biloba 3g

Batch No. :
Exp. Date: dd/mm/yy

Manufactured by:
Contract Manufacturing & Packaging Services Pty Ltd.
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Australia.

AUST L: 191132



Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
 Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến thầy thuốc.
 Để xa tâm tay trẻ em.

GINKGO 3000

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Cao chiết lá ginkgo biloba 60,0 mg

Tương đương ginkgo biloba khô 3000 mg

Tương đương ginkgo flavonglycosid..... 14,4 mg

Tá dược: Calcium hydrogen phosphat, cellulose vi tinh thể, crospovidone, keo silica khan, magnesi stearat, chlorophyllin copper complex, opadry clear (chứa hypromellose và macrogol 400), titanium dioxit.



CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Sự ức chế yếu tố hoạt hóa tiểu cầu (PAF): Yếu tố hoạt hóa tiểu cầu (PAF) là một phospholipid trung gian được phóng thích từ màng tế bào và gây ra nhiều tác dụng trên hệ thống mạch máu bao gồm sự kết tập tiểu cầu và chứng huyết khối ở động mạch. PAF giống như một yếu tố trong sự phát triển các huyết khối ở não và chứng nhồi máu phức tạp dẫn đến suy yếu não và sa sút trí tuệ ở người lớn tuổi. Cao chiết ginkgo biloba ức chế PAF bằng cách đối kháng với thụ thể PAF trên màng và ức chế sự kết tập tiểu cầu gây bởi PAF. Cao chiết ginkgo biloba thực hiện tác động hữu ích trong suy não bằng cách làm giảm những thay đổi trên mạch máu não gây ra bởi PAF.

Sự cải thiện tuần hoàn vi mạch: Cao chiết ginkgo biloba tăng cường sự tưới máu từng phần do tác động của nó trên hệ mạch và thông qua tác động huyết lưu biến học. Cao chiết ginkgo biloba làm bình thường hóa sự suy giảm trương lực tĩnh mạch và động mạch ở những vùng giảm oxi bởi tác động của nó trên sự phóng thích và phân hủy catecholamin. Nó có tác động giãn động mạch trung gian thông qua sự kích thích sản xuất các chất giãn mạch như prostacyclin và yếu tố giãn mạch có nguồn gốc từ nội bộ (EDRF). Bằng cách giảm sự kết tập hồng cầu và cải thiện sự tưới máu ở các mạch máu não và ngoại vi, cao chiết ginkgo biloba cải thiện sự tưới máu ở các mô và bảo vệ các mô khỏi tổn thương do giảm oxi.

Sự thu dọn các gốc oxi hóa tự do: Các gốc oxi hóa tự do gây nhiều tác động trong các tình trạng liên quan đến sự thoái hóa, sự viêm và tổn thương do thiếu máu cục bộ. Cao chiết ginkgo biloba là chất ức chế mạnh đối với các gốc oxi hóa tự do. Vì vậy, nó thực hiện tác động hữu ích trong việc giới hạn hoặc ngăn ngừa các gốc tự do làm trung gian tổn thương tế bào.

Làm bình thường sự suy giảm chuyển hóa não: Sự chuyển hóa não bị thay đổi ở những vùng não bị thiếu máu cục bộ, kết quả là giảm sự hấp thu glucose, mất cân bằng điện giải, gây phù và làm trầm trọng thêm chứng giảm oxi. Cao chiết ginkgo biloba làm bình thường sự chuyển hóa não trong tình trạng thiếu máu cục bộ bằng cách cải thiện sự hấp thu và tiêu thụ glucose và giới hạn sự mất cân bằng điện giải, do vậy làm giảm và ngăn ngừa tổn thương tế bào.

Tác động trên các thụ thể và sự dẫn truyền thần kinh: Giảm gắn kết với thụ thể muscarin ở não xuất hiện trong các rối loạn nhận thức liên quan đến tuổi tác và nồng độ norepinephrin trên một số vùng của não giảm mạnh ở những bệnh nhân bị bệnh Alzheimer. Trong các thử nghiệm trên súc vật, cao chiết ginkgo biloba làm tăng số lượng thụ thể muscarin trên vùng não của hải mã. Cao chiết ginkgo biloba cũng làm tăng sự hồi phục norepinephrin ở vỏ não. Điều này có thể là cơ chế đảm trách sự cải thiện chức năng nhận thức ở người già hoặc sa sút trí tuệ do chứng nhồi máu.

CÁC DƯỢC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Dược động học của cao chiết ginkgo biloba được nghiên cứu trên súc vật sau khi dùng cao chiết ginkgo biloba có gắn đồng vị phóng xạ ^{14}C . Khoảng 60% dịch chiết ginkgo biloba được hấp thu ở đường tiêu hóa trên. Sự phân phối của đồng vị phóng xạ cho thấy nó có ái lực ở động mạch chủ, da, phổi, tim, hạch, mô thần kinh và mắt. Ở những vùng nhất định trên não cho thấy mức phóng xạ cao gấp 5 lần so với trong huyết tương sau 72 giờ. Khoảng 16% liều dùng được bài tiết qua hơi thở trong 3 giờ và 38% trong 72 giờ. Khoảng 21% liều dùng được bài tiết qua đường niệu. Cao chiết ginkgo biloba có thời gian bán thải khoảng 4,5 giờ.

CHỈ ĐỊNH:

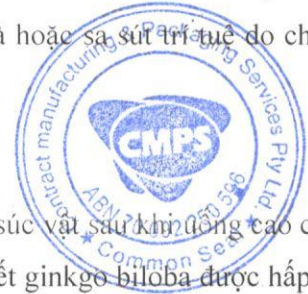
- Suy giảm tuần hoàn máu với các triệu chứng: chóng mặt; nhức đầu; giảm khả năng thị giác và thính giác; suy giảm trí tuệ và minh mẫn...
- Biến chứng đái tháo đường với các triệu chứng: thiếu máu cục bộ gây loét, hoại tử...
- Biến chứng của đột quy và tổn thương não với các triệu chứng: lo âu, trầm cảm, rối loạn thần kinh, xơ cứng động mạch não có và không có dấu hiệu mất trí...
- Hội chứng khớp khiễng gián cách do tắt nghẽn động mạch, rối loạn tuần hoàn động mạch do lão hóa...

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Người lớn: Liều hằng ngày cho người lớn là 1-2 viên/ngày.

Trẻ em: Do việc dùng thuốc này trên trẻ em chưa được đánh giá, không nên dùng cho những bệnh nhân dưới 12 tuổi.

Thuốc này chỉ dùng khi có sự kê đơn của thầy thuốc.



07

11/11/11

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Không nên dùng cho người có tiền sử dị ứng với ginkgo biloba. Nó cũng chống chỉ định cho người bị rối loạn chảy máu do tăng khả năng chảy máu liên quan đến việc dùng thuốc lâu dài (6-12 tháng) hoặc trước khi phẫu thuật.

NHỮNG LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG THUỐC:

Trong quá trình điều trị, nên lưu ý đến khả năng có phản ứng dị ứng với dịch chiết ginkgo biloba.

Khuyến bệnh nhân nên ngưng thuốc nếu bị buồn nôn, nôn và tiêu chảy.

Những bệnh nhân bị bệnh ưa chảy máu hoặc có bất cứ rối loạn đông máu nào khác, không dùng thuốc nếu không có sự chấp thuận và theo dõi của bác sĩ điều trị.

Cao chiết ginkgo biloba không phải là thuốc trị cao huyết áp và do đó không thể dùng để điều trị thay thế các thuốc hạ áp đặc hiệu.

Tham khảo ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ khi dùng thuốc cho bệnh nhân tiểu đường.

Không nên sử dụng cho bệnh nhân đang dùng thuốc chống đông máu.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Sử dụng cho phụ nữ có thai: Tính an toàn khi sử dụng cho phụ nữ có thai chưa được biết. Không nên sử dụng ginkgo biloba cho phụ nữ có thai.

Sử dụng cho phụ nữ cho con bú: Không nên dùng cho phụ nữ cho con bú vì không biết ginkgo biloba có bài tiết qua sữa mẹ hay không.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thận trọng khi sử dụng vì thuốc có thể gây hoa mắt.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Hiếm có trường hợp khó chịu dạ dày ruột, nhức đầu, hoặc phản ứng dị ứng da đã được dẫn chứng bằng tài liệu. Ginkgo biloba đã được báo cáo gây ra hoa mắt và tim đập nhanh. Ở liều cao hơn liều khuyến cáo, tiêu chảy, buồn nôn, nôn, bồn chồn và yếu có thể xảy ra.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Không nên dùng cao chiết ginkgo biloba trong khi đang bị xuất huyết tiền phòng tự phát, khối tụ máu hai bên dưới màng cứng tự phát, xuất huyết võng mạc.

Không dùng chung với thuốc chống đông, thuốc chi huyết, thuốc chống động kinh.

Cũng nên thận trọng khi dùng với aspirin do có báo cáo về các tương tác bất lợi.



QUÁ LIỀU:

Triệu chứng: Những biểu hiện lâm sàng khi sử dụng quá liều bao gồm sùi bọt mệp, nôn, tiêu chảy, sốt cao, bồn chồn, giật cơ, co giật, mất phản xạ ánh sáng và khó thở.

Điều trị: Điều trị khẩn cấp bao gồm súc dạ dày, dùng các thuốc an thần, lợi tiểu và truyền dịch.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C. Tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐÓNG GÓI: Chai chứa 60 viên nén.

Hộp chứa 90 viên (6 vỉ Alu/Pvc x 15 viên nén)

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.



Sản xuất bởi:

Contract Manufacturing & Packaging Services Pty Ltd.
20-22 Long Street Smithfield NSW 2164, Australia.

